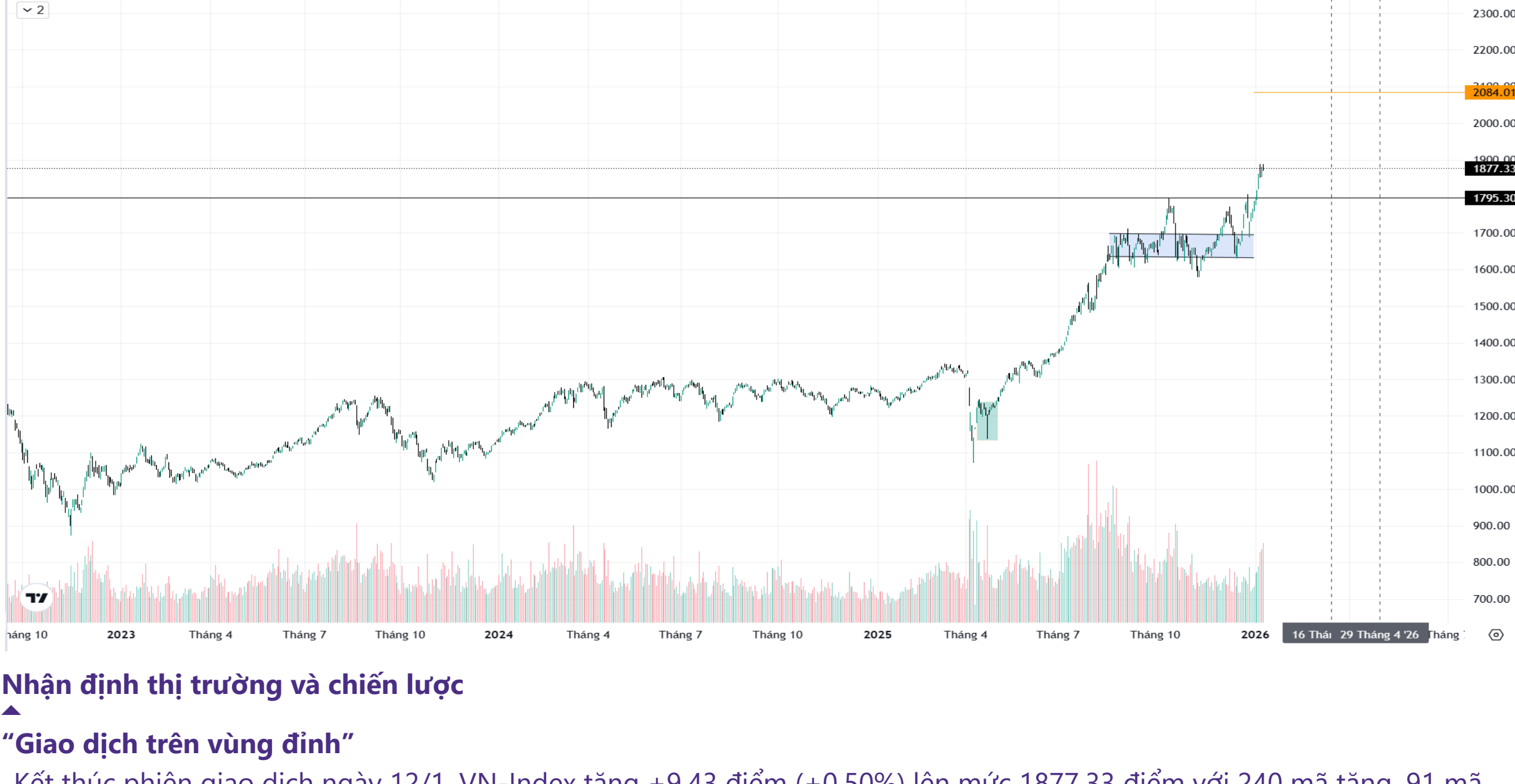


VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,877.33 +0.50%	251.88 +1.93%	122.56 +0.60%	49,590.20 +0.17%	51,939.89 +1.61%	25,405.34 +0.57%

Biểu đồ VNINDEX



Nhận định thị trường và chiến lược

“Giao dịch trên vùng đỉnh”

Kết thúc phiên giao dịch ngày 12/1, VN-Index tăng +9.43 điểm (+0.50%) lên mức 1877.33 điểm với 240 mã tăng, 91 mã giảm và 52 mã tham chiếu. Tổng giá trị giao dịch đạt 41.644,61 tỷ, tương ứng tăng +6.22% so với phiên trước.

Thị trường duy trì diễn biến tích cực với phần lớn các nhóm ngành đồng loạt tăng điểm, tuy nhiên áp lực bán tập trung chủ yếu tại nhóm cổ phiếu dẫn dắt thuộc họ Vin làm thu hẹp đà tăng khi đóng cửa. Hầu hết các nhóm ngành đều ghi nhận diễn biến tích cực như: Viễn thông (+13.34%), Dịch vụ tài chính (+5.26%), Ngân hàng (+4.41%), Tài nguyên cơ bản (+3.19%), trong khi Bất động sản (-5.13%) và Dầu khí (-1.24%) là các nhóm có diễn biến ngược chiều. Các cổ phiếu tiêu biểu gồm: SSI (+6.92%), HCM (6.86%), HPG (+4.96%) và SHB (+3.03%).

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (+0.50%), HNX-Index (+1.93%), UPCOM-Index (+0.60%), VN30 (+0.68%), VNMID (+2.79%), VNSML (+1.51%), VNDIAMOND (+2.41%), VNFINLEAD (+4.37%), VNCOND (+1.28%), VNCONS (+2.13%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới VN-Index: VCB (+8.33 điểm), BID (+4.77 điểm), VPB (+3.28 điểm). Ngược lại, VIC (-20.34 điểm), VHM (-8.64 điểm), VRE (-1.17 điểm) là những mã tác động tiêu cực.

Khối ngoại mua ròng +1083.31 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: VRE (-204.16 tỷ), VHM (-168.56 tỷ), STB (-123.56 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: VCB (+420.27 tỷ), VPB (+270.56 tỷ), HPG (+177.45 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Thị trường tiếp tục rung lắc trên vùng đỉnh 1885 điểm xuất hiện sự dịch chuyển của dòng tiền với nhóm thu hút dòng tiền gồm Ngân hàng, Chứng khoán, Hạ tầng (nhận được sự dịch chuyển của dòng tiền mới). Hiện tại, xu hướng tăng vẫn được bảo toàn trên khung biểu đồ ngày và tuần với khối lượng tăng đồng thuận. Nhà đầu tư lướt sóng theo sát khung biểu đồ nhỏ để có hành động hợp lý.

Xu hướng ngắn hạn: Trên biểu đồ ngày, VN-Index duy trì xu hướng tích cực với giá nằm trên các đường MA10/20/50 ngày, khối lượng tăng +70% so với trung bình 20 phiên và các chỉ báo kỹ thuật như MACD, MFI, Stoch... đều trong trạng thái hướng lên. Các tín hiệu đảo chiều vẫn chưa xuất hiện. Xét trên biểu đồ H1, lực tăng đã hạ nhiệt khi thị trường đang tạo vùng đi ngang trên đỉnh do ảnh hưởng từ cổ phiếu nhóm Bất động sản, tuy nhiên đường giá vẫn nằm trên các đường MA cho thấy tín hiệu trên biểu đồ vẫn chưa bị vi phạm. Nhà đầu tư ngắn hạn tiếp tục nắm giữ danh mục cổ phiếu đang có.

Mức hỗ trợ cho xu hướng lên của VN-Index tại vùng 1680 điểm.

Xu hướng trung hạn: Trên biểu đồ tuần, cặp đường trung bình trượt MA10/20 hướng lên, giá cùng các chỉ báo kỹ thuật tiếp tục giữ vững trạng thái đi lên. VN-Index đã xác nhận vượt đỉnh cũ ở tuần trước do đó nhịp tăng trong tuần sẽ được tiếp diễn. Hiện tại, chỉ số bị chi phối chính bởi nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn khiến biên độ tăng giá diễn ra nhanh và mạnh, đồng thời các pha giảm giá cũng sẽ có chung trạng thái nếu bị các cổ phiếu này tác động. Kháng cự tiếp theo của xu hướng tăng trung hạn tại vùng 1940 điểm.

Trong trường hợp quay lại xu hướng điều chỉnh sẽ được xác nhận nếu đường giá thủng qua vùng 1680 điểm.

Kết luận: Xu hướng trên biểu đồ ngày và tuần duy trì đồng pha tăng đi kèm khối lượng đồng thuận với vận động giá. Tuy nhiên xuất hiện cung chiếm ưu thế trên biểu đồ nhỏ có thể ảnh hưởng đến trạng thái của thị trường trên biểu đồ ngày. Nhà đầu tư lướt sóng theo sát hành động giá tại biểu đồ nhỏ để có hành động hợp lý.

Với dự báo xu hướng cho giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:

Kháng cự: 1976 - 2084
Hỗ trợ 1: 1700 - 1740
Hỗ trợ 2: 1586 - 1606
Hỗ trợ 3: 1486 - 1530

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Nhịp tăng đã được xác nhận trên biểu đồ ngày và tuần, do đó đối với các vị thế đang có trong danh mục, nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ. Khuyến nghị mua gia tăng các vị thế theo xu hướng chính trong nhịp rung lắc hoặc rũ bỏ do thị trường đã nhận lên. Nếu xuất hiện các tín hiệu suy yếu tiếp diễn, các vị thế lướt sóng cần được quản trị. Dòng tiền hiện tại tập trung tại nhóm Dầu khí, Chứng khoán, Công nghệ, Ngân hàng và nhóm cổ phiếu nhà nước....

Trong trường hợp ngược lại, nhịp điều chỉnh sẽ bị kích hoạt nếu vi phạm vùng 1680 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

Báo cáo chiến lược năm 2026: Vươn tầm khát vọng

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Cú sốc toàn cầu khi lợi suất Nhật Bản vượt đỉnh, thanh khoản đảo chiều
- Người giàu Trung Quốc bán bất động sản để mua vàng, bảo hiểm
- Nóng: Chủ tịch Fed bị điều tra hình sự, ông Powell nói "tất cả chỉ là cái cớ"

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Xuất khẩu ngành gỗ lần đầu vượt mốc 17 tỷ USD
- Nghị quyết 79: Đưa kinh tế nhà nước về đúng 'khuôn' thị trường
- Hải quan phát hiện, xử lý nhiều vụ hàng giả, xâm phạm sở hữu trí tuệ

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

13/01/2026: Mỹ công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 12

14/01/2026: Chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 12

15/01/2026: Đảo hạn HDTL tháng 1

Chỉ số thị trường Việt Nam	12/01/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,877.33	0.50%	5.20%	11.02%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	41,685.71	6.14%	86.27%	75.24%
HNX	251.88	1.93%	1.25%	-3.09%
HNX GTGD (Tỷ VND)	2,493.53	10.26%	91.39%	88.48%
Upcom	122.56	0.60%	1.31%	3.01%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	1,588.56	0.69%	105.75%	161.00%
P/E VNindex (x)	16.78	0.48%	6.47%	14.23%
P/B VNindex (x)	2.34	0.43%	6.36%	15.27%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE												
Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	BID	6.95%	VHM	-7.00%	GAS	33.98%	STB	-7.24%	GAS	53.00%	LPB	-12.76%
2	SSI	6.92%	VIC	-6.99%	BID	26.61%	VJC	-6.70%	BID	32.75%	VRE	-4.82%
3	VCB	6.91%	VRE	-6.86%	VCB	26.43%	HDB	-5.05%	BVH	26.68%	VJC	-4.18%
4	VPB	6.90%	BVH	-2.22%	GVR	22.90%	VIC	-3.48%	VCB	26.66%	VNM	-2.03%
5	HPG	4.96%	VJC	-1.86%	PLX	20.11%	VRE	-3.12%	VHM	26.53%		
Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	VND	6.99%	PGV	-4.52%	BSR	21.74%	TCH	-10.93%	STG	27.36%	CII	-29.72%
2	AGR	6.93%	PVD	-3.73%	LGC	17.08%	CII	-10.05%	BSR	26.45%	DGC	-29.50%
3	ORS	6.92%	PVT	-2.96%	VTP	15.89%	SAM	-9.38%	BAF	20.79%	PDR	-20.44%
4	VTP	6.91%	MCH	-1.82%	STG	14.27%	DXS	-7.39%	AGR	16.39%	TCH	-20.29%
5	BSI	6.88%	POW	-1.74%	BSI	13.56%	KDH	-7.30%	VTP	15.66%	DIG	-19.61%
Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	CTR	6.99%	DAT	-7.00%	PMG	48.77%	VDP	-17.76%	PMG	46.43%	VPG	-23.72%
2	FTS	6.97%	ABR	-5.66%	BBC	28.99%	DAT	-15.51%	DCL	21.24%	HDC	-20.37%
3	VNE	6.95%	SBV	-5.06%	CTR	20.28%	MHC	-10.66%	NAF	19.22%	C32	-19.38%
4	DPG	6.94%	CLC	-4.75%	BMC	10.17%	VNG	-10.54%	CTR	18.75%	ICT	-19.36%
5	HRC	6.87%	C47	-3.64%	DCL	8.84%	QCG	-8.61%	BBC	17.11%	HII	-19.15%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA					
		12/01/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu					
DAX		25,405.34	0.57%	3.53%	8.27%
Dow Jones		49,590.20	0.17%	2.50%	3.93%
FTSE 100		10,140.70	0.16%	1.90%	4.61%
Nikkei 225		51,939.89	1.61%	2.80%	4.80%
S&P 500		6,977.27	0.16%	1.73%	1.87%
Tỷ giá					
USD/VND		26,255.00	0.00%	-0.07%	-0.40%
USD/JPY		157.88	0.65%	0.72%	1.00%
GBP/USD		1.34	0.00%	-0.74%	1.52%
EUR/USD		1.16	-0.85%	-0.85%	0.00%
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	63.87	0.84%	5.14%	1.11%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	3.24	2.21%	-10.50%	-33.06%
Than	USD/T	107.10	-0.19%	0.52%	-2.99%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Bạc	USD/t.oz	84.18	5.29%	15.92%	44.05%
Đồng	Usd/Lbs	5.99	2.22%	6.21%	15.41%
Vàng	USD/t.oz	4,598.65	1.95%	6.16%	9.03%
Gỗ	USD/1000 board feet	541.00	1.22%	1.50%	0.74%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	943.00	0.32%	0.32%	4.43%
Quặng sắt	USD/T	108.25	0.20%	1.01%	3.25%
Thép	CNY/T	3,131.00	0.10%	1.13%	1.13%
Nông nghiệp					
Đường	USd/Lbs	14.84	-0.34%	1.64%	-2.43%
Cao su	USD Cents / Kg	183.60	-0.38%	2.06%	6.07%
Lợn hơi	Usd/Lbs	85.30	-0.68%	0.25%	6.32%
Lúa mì	Usd/Bu	511.25	-1.16%	0.94%	-4.93%
Cà phê	Usd/Lbs	356.05	-4.38%	2.09%	-13.48%

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.